

Ngày 27/03/2019

Language

EN

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Chứng khoán thế giới	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANS LIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

MBB: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%

MBB - Ngân hàng TMCP Quân đội - Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 cho cổ đông bằng tiền mặt theo tỷ lệ 6%. Ngày đăng ký cuối cùng vào 08/4/2018 và thanh toán bắt đầu từ ngày 26/4/2019.

HSG: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%

HSG - CTCP Tập đoàn Hoa Sen - Ngày 22/4 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức, ngày đăng ký cuối cùng là 23/4. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%, tương đương HSG sẽ phát hành thêm hơn 38,48 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑	140.90
	S&P 500	↑	20.10
	Nasdaq	↑	53.98
	FTSE 100	↑	18.71
CHÂU ÂU	DAX	↑	72.83
	CAC 40	↑	46.74
	Nikkei 225	↓	-49.66
CHÂU Á	Hang Seng	↑	161.34
	Shanghai	↑	25.62

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 27/03/2019

VN-INDEX TĂNG HƠN 6 ĐIỂM NHỜ BID, MSN VÀ VRE

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Tư (27/03), mặc dù có lúc tăng gần 10 điểm, tuy nhiên, áp lực chốt lời đã làm thu hẹp đáng kể đà tăng của chỉ số VN-Index. Trong đó, BID, MSN, VRE, PLX, HPG, VPB và POW là những mã vốn hóa lớn tác động tích cực nhất lên chỉ số, lần lượt tăng 1,75%, 2,29%, 3,19%, 1,91%, 2,37%, 2,48% và 3,70%. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6,12 điểm (+0,63%), đóng cửa ở mức 975,91. Thanh khoản HSX ở mức gần 160 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 3.600 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã tăng giá (199 mã tăng/ 92 mã giảm). Về phía nước ngoài, họ mua ròng gần 121 tỷ đồng trên HSX, tập trung chủ yếu vào E1VFN30.

Về kỹ thuật, đồ thị VN-Index xuất hiện cây nến đồ dạng "Doji" nằm dưới đường MA(5), là tín hiệu khá tiêu cực. Do đó, chúng tôi cho rằng, trong kịch bản tiêu cực, VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần 950 – 960, vùng hỗ trợ tiếp theo dự báo ở mức 930 – 940 điểm. Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng phục hồi trở lại thì vùng 970 – 980 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư hạn chế bắt đáy, đồng thời giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp, nhằm giảm thiểu rủi ro nếu vùng hỗ trợ 950 – 960 tiếp tục bị phá vỡ. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Đưa cổ phiếu lên sàn, ngân hàng khó tri hoãn

Có CPTPP, hàng rào phi thuế quan vẫn có thể chặn đứng xuất khẩu

Tỷ giá trung tâm ở mức 22.973 đồng, tăng 12 đồng so với phiên trước đó

Ngân hàng nhà nước sáng nay (27/3) niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 22.973 đồng/USD, tăng 12 đồng. Tại Vietcombank giá USD được niêm yết ở mức 23.145 - 23.245 VND/USD, giảm 5 đồng ở cả 2 chiều mua và bán.

Giá vàng SJC ở mức 36,68 - 36,82 triệu đồng/lượng

Hôm nay 27/3, giá vàng SJC trên thị trường Hà Nội thời điểm 8 giờ 25 phút được Công ty Vàng bạc Đá quý Sài Gòn niêm yết giao dịch ở ngưỡng 36,68 - 36,82 triệu đồng/lượng, mức giá này nhích nhẹ 10 nghìn đồng mỗi lượng ở cả hai chiều mua và bán so với chốt phiên hôm qua.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 26/03: Chỉ số Dow Jones tăng 0.55%, lên 25,657.73 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow Jones tăng 0.55% lên 25,657.73 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0.72% lên 2,818.46 điểm, đánh dấu phiên tăng đầu tiên trong 3 phiên, sau khi tăng 1.1% lên mức đỉnh trong phiên. Chỉ số Nasdaq Composite tăng 0.71% lên 7,691.52 điểm.

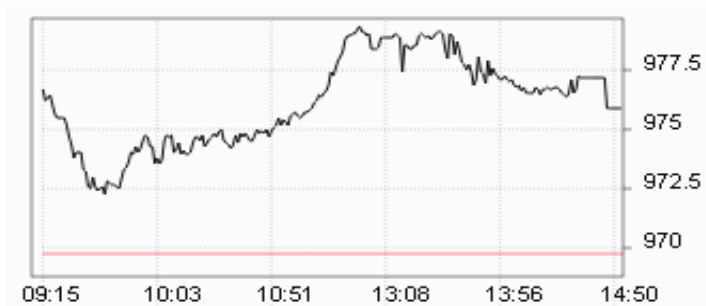
Ngày 26/03: Dầu WTI tăng 1.9%, lên 59.94 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 5 trên sàn Nymex tăng 1.12 USD (tương đương 1.9%) lên 59.94 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn Luân Đôn tăng 76 xu (tương đương 1.1%) lên 67.97 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
CHỈ SỐ VN-INDEX

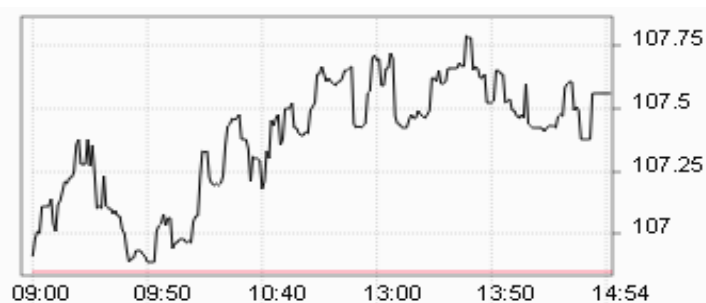
Thay đổi (điểm)	↑	+6.12/+0.63%
Giá trị (điểm)	↑	975.91
Khối lượng (cp)		159,937,977
Giá trị (tỷ đồng)		3,612.53
Số mã tăng giá	↑	199
Số mã giảm giá	↓	92
Số mã đứng giá	→	90



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DBD	41.4	41.5	41.5	40.5	21,900	↑ 7.0%
VDP	32.2	32.4	32.4	32	2,690	↑ 6.9%
GTN	17	17.8	17.8	17	522,710	↑ 6.9%
DAH	7.2	7.7	7.7	7.2	1,127,050	↑ 6.9%
DTT	10.1	10.1	10.1	10.1	310	↑ 6.9%

CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0.71/+0.67%
Giá trị (điểm)	↑	107.56
Khối lượng (cp)		26,899,876
Giá trị (tỷ đồng)		331.10
Số mã tăng giá	↑	106
Số mã giảm giá	↓	55
Số mã đứng giá	→	218



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
BII	0.8	0.8	0.8	0.7	44,500	↑ 14.3%
HKB	0.7	0.8	0.8	0.7	7,000	↑ 14.3%
NHP	0.8	0.9	0.9	0.8	42,754	↑ 12.5%
KTS	23.8	23.8	23.8	23.8	100	↑ 9.7%
TPP	13.7	13.7	13.7	13.7	100	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	17,733,052	1,128,710
BÁN	12,793,245	335,900
MUA - BÁN	4,939,807	792,810

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 27/03, khối ngoại mua ròng gần 121 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng gần 3 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 18 triệu cổ phiếu (trị giá gần 630 tỷ đồng) và bán ra gần 13 triệu cổ phiếu (trị giá gần 509 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 1 triệu cổ phiếu (trị giá gần 9 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,3 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 6 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp;...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 26/03/2019):

3,175,241.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 26/03/2019):

969.79 điểm

Cập nhật ngày 27/03/2019

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	11.4%	3,191,621,230	113.7	113.9	0.2	0.2%	772,080	0.20
VHM	9.5%	3,349,513,918	89.9	90.1	0.2	0.2%	389,620	0.20
VCB	7.7%	3,708,877,448	65.5	65.5	0.0	0.0%	538,180	0.00
VNM	7.5%	1,741,687,793	136.5	136.5	0.0	0.0%	682,000	0.00
GAS	5.9%	1,913,950,000	97.1	97.2	0.1	0.1%	371,570	0.06
SAB	5.1%	641,281,186	250.8	250.8	0.0	0.0%	12,020	0.00
BID	3.7%	3,418,715,334	34.3	34.9	0.6	1.8%	1,236,550	0.63
MSN	3.0%	1,163,149,548	83.1	85	1.9	2.3%	455,910	0.68
TCB	2.8%	3,496,592,160	25.5	25.75	0.3	1.0%	1,426,910	0.27
CTG	2.6%	3,723,404,556	22.35	22.5	0.2	0.7%	3,367,730	0.17
VRE	2.4%	2,328,818,410	32.9	33.95	1.1	3.2%	2,343,980	0.75
PLX	2.4%	1,293,878,081	57.7	58.8	1.1	1.9%	621,860	0.44
HPG	2.1%	2,123,907,166	31.6	32.35	0.8	2.4%	2,539,450	0.49
BVH	2.1%	700,886,434	94.6	95.7	1.1	1.2%	47,500	0.23
VJC	2.0%	541,611,334	118	118.3	0.3	0.3%	459,010	0.05
NVL	1.7%	930,446,674	56.6	56.8	0.2	0.4%	417,910	0.06
VPB	1.6%	2,456,748,366	20.2	20.7	0.5	2.5%	2,064,200	0.38
MBB	1.5%	2,160,451,381	22.15	22.4	0.3	1.1%	2,467,890	0.17
MWG	1.2%	443,496,178	84.1	84.4	0.3	0.4%	207,810	0.04
POW	1.1%	2,341,871,600	14.85	15.4	0.6	3.7%	3,047,950	0.39

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Copihieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng hỗ trợ: 950 - 960

Vùng kháng cự: 970 - 980

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng hỗ trợ: 106 - 107

Vùng kháng cự: 108 - 109

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VN-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 950 - 960 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của VN-Index được dự báo nằm tại 950 - 960 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 950. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 930 - 940 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 970 - 980 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 980. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 990 - 1.000 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng HNX-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 108 - 109 điểm.

Khuyến nghị:

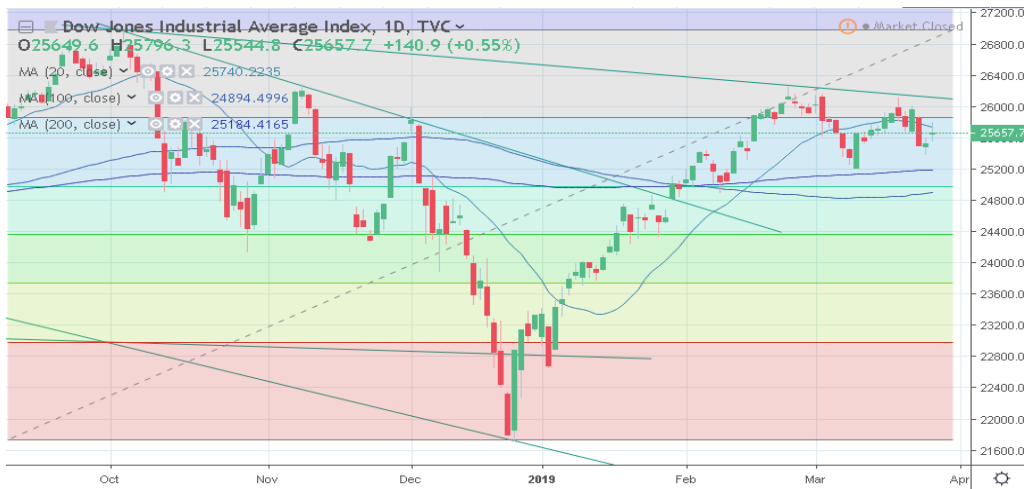
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại 106 - 107 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 106. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 104 - 105.

Trong kịch bản tích cực, vùng 108 - 109 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 109. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 110 - 111 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI
Chứng khoán Mỹ

Cập nhật ngày 27/03/2019


Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)


Chứng khoán Trung Quốc

Cập nhật ngày 27/03/2019


Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)


Chứng khoán Nhật Bản

Cập nhật ngày 27/03/2019


Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)



Trung hạn (1 - 3 tháng)



Dài hạn (>3 tháng)



ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2019
Bất động sản	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Trung lập
Cao su	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	HCM, SSI, VND	Trung lập
Công nghệ	FPT, CMG, ELC	Trung lập
Dầu khí	GAS, PVD, PVS, PLX	Tiêu cực
Dịch vụ	PAN, SKG, VNG, DSN	Trung lập
Dược phẩm	DCL, DHG, DMC, IMP	Trung lập
VLXD	HT1, BCC, VGC	Trung lập
Khoáng sản	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	BTP, PPC, VSH, NT2	Tích cực
Ngân hàng	VCB, BID, CTG, MBB, SHB, VPB, TPB, HDB, VIB	Trung lập
Nhựa	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	HPG, HSG, VGS, NKG	Tiêu cực
Thủy sản	FMC, HVG, IDI, VHC, ANV, MPC	Tích cực
Xây dựng	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập
Dệt may	TNG, TCM, GIL, EVE	Tích cực

Cập nhật ngày 27/03/2019

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	59.798 ↓	-0.18% ↑	0.01% ↑	4.57% ↓	-7.06%	27/03/2019
Brent	68.0239 ↑	0.28% ↓	-0.62% ↑	3.10% ↓	-2.09%	27/03/2019
Natural gas	2.7149 ↓	-0.73% ↓	-3.73% ↓	-3.45% ↑	0.62%	27/03/2019
Gasoline	1.9453 ↓	-0.47% ↑	1.54% ↑	19.44% ↓	-3.26%	27/03/2019
Heating oil	1.9869 ↓	-0.04% ↓	-0.99% ↓	-1.74% ↓	-1.32%	27/03/2019
Ethanol	1.4081 ↓	-0.14% ↑	0.01% ↑	6.11% ↓	-1.18%	27/03/2019

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	860.1 ↑	0.60% ↓	-3.62% ↑	0.16% ↑	59.99%	27/03/2019
Gold	1,313.9 ↓	-0.04% ↑	0.11% ↑	0.08% ↓	-0.82%	27/03/2019
Silver	15.4 ↓	-0.29% ↓	-0.52% ↓	-1.52% ↓	-5.50%	27/03/2019
Platinum	860.1 ↑	0.60% ↑	0.13% ↓	-1.14% ↓	-7.66%	27/03/2019

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Lumber	369.2 ↑	1.71% ↓	-4.23% ↓	-5.02% ↓	-27.19%	27/03/2019
Sugar	12.6 ↓	-0.16% ↓	-1.64% ↓	-2.63% ↑	2.95%	27/03/2019
Neodymium	375,000.0 →	0.00% →	0.00% ↓	-3.85% ↓	-16.67%	27/03/2019
Live Cattle	126.9 ↓	-0.47% ↓	-1.72% ↓	-1.93% ↑	9.40%	27/03/2019
Rubber	178.6 ↑	0.51% ↑	1.08% ↓	-6.88% ↑	3.96%	27/03/2019
Oat	272.8 ↓	-0.09% ↓	-0.63% ↑	8.24% ↑	23.01%	27/03/2019
Soybeans	899.8 ↓	-0.22% ↓	-0.68% ↑	0.26% ↓	-11.61%	27/03/2019
Wheat	471.1 ↑	0.32% ↑	1.30% ↑	4.04% ↑	5.68%	27/03/2019
Cotton	77.7 ↓	-0.28% ↑	2.82% ↑	8.21% ↓	-3.85%	27/03/2019
Rice	11.2 ↓	-0.13% ↑	2.79% ↑	8.18% ↓	-9.59%	27/03/2019
Palm Oil	2,022.0 ↓	-0.69% ↓	-3.48% ↑	5.59% ↓	-15.64%	27/03/2019
Cheese	1.5 ↑	0.06% ↑	0.39% ↓	-1.34% ↓	-0.77%	27/03/2019
Milk	15.1 ↑	0.07% ↑	0.87% ↓	-1.63% ↑	5.83%	27/03/2019
Orange Juice	128.5 ↓	-0.27% ↓	-0.58% ↑	13.57% ↓	-8.93%	27/03/2019
Oat	272.8 ↓	-0.09% ↓	-0.63% ↑	8.24% ↑	23.01%	27/03/2019

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Copper	2.9 ↓	-0.04% ↓	-2.14% ↓	-3.28% ↓	-4.70%	27/03/2019
Steel	3,781.0 ↓	-0.24% ↓	-1.66% ↑	1.59% ↑	9.06%	27/03/2019
Coal	89.1 ↑	0.50% ↓	-1.22% ↓	-5.97% ↓	-1.39%	27/03/2019

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
GMD	Mua	Mờ	25.5	28.2	30.0	↑ 17.6%	↑ 10.6%	04/01/2019	Chi tiết xem trang 9

Dựa trên triển vọng thị trường chứng khoán 2019 (chi tiết xin xem tại trang 10), chúng tôi tiếp tục khuyến nghị gửi tiết kiệm một phần danh mục trong thời gian 6 tháng tại Seabank với lãi suất ~7.5%/năm. Danh mục của CANSLIM sẽ tiếp tục được cập nhật khi xuất hiện cơ hội đầu tư rõ ràng hơn.

Trung bình: ↑ 10.6%

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
Năm 2016											
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Đóng	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Đóng	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Đóng	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:								↑	29.4%		
Năm 2017											
BCC	Mua	Đóng	14.8	19.1	18.4	↑	24.3%	↑	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Đóng	19.5	27.8	25.0	↑	28.2%	↑	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Đóng	21.8	26.8	27.8	↑	27.5%	↑	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Đóng	124.6	151.7	150.0	↑	20.4%	↑	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:								↑	29.0%		
Năm 2018											
DVN	Mua	Đóng	16.1	27.7	28.0	↑	73.9%	↑	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Đóng	13.5	17.2	24.1	↑	78.5%	↑	27.4%	04/05/2017	05/02/2018

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7%/năm

Trung bình: ↑ 49.7%

Năm 2019

Gửi tiết kiệm 6 tháng lãi suất ~7.5%/năm

Cập nhật ngày 27/03/2019

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
GMD	04/01/2019	Mua [+18%]	30.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
-------------	-----------

Kỳ vọng 12 tháng

Mua Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%

Nắm giữ Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%

Bán Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo chiến lược 2019 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DXG và LDG (19/02/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM và VHM (17/01/2019)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG (25/09/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Mã	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
ANV	HOSE	11/4/2019	12/4/2019	28/06/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
BMF	UPCoM	9/4/2019	10/4/2019	1/0/1900	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 20.000 đồng/CP
SEB	HNX	5/4/2019	8/4/2019	23/04/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
QCC	UPCoM	5/4/2019	8/4/2019	2/5/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
IDV	HNX	5/4/2019	8/4/2019	22/04/2019	Trả cổ tức đợt 3/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CMF	UPCoM	4/4/2019	5/4/2019	31/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
SGD	HNX	4/4/2019	5/4/2019	19/04/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 200 đồng/CP
VGG	UPCoM	3/4/2019	4/4/2019	31/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 3,500 đồng/CP
KCE	UPCoM	3/4/2019	4/4/2019	20/05/2019	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
APF	UPCoM	2/4/2019	3/4/2019	12/4/2019	Trả cổ tức bằng tiền, 1,000 đồng/CP
MPC	UPCoM	1/4/2019	2/4/2019	31/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
VDP	HOSE	1/4/2019	2/4/2019	22/05/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
SMA	HOSE	1/4/2019	2/4/2019	12/4/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 200 đồng/CP
VLA	HNX	29/03/2019	1/4/2019	22/05/2019	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 800 đồng/CP
NTR	UPCoM	29/03/2019	1/4/2019	30/07/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 900 đồng/CP
ITC	HOSE	29/03/2019	1/4/2019	16/04/2019	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
C21	UPCoM	29/03/2019	1/4/2019	16/04/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
KBE	UPCoM	29/03/2019	1/4/2019	18/04/2019	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SHI	HOSE	29/03/2019	1/4/2019	7/5/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 300 đồng/CP
MCC	HNX	28/03/2019	29/03/2019	18/04/2019	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 500 đồng/CP

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.